

TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
CÔNG TY TNHH MTV
HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 45 / CTHTHHKV.V
Kế hoạch SXKD và danh mục đầu tư
2017

Cần Thơ, Ngày 20 tháng 03 năm 2017

Kính gửi : Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam

Căn cứ vào nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ. Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực V xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và danh mục đầu tư năm 2017 với các nội dung sau :

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

Nội dung	Cùng kỳ năm 2015	Năm 2016		Biến động so với (tỷ lệ %)	
		Kế hoạch	Thực hiện	Cùng kỳ năm 2015	Kế hoạch 2016
	[2]	[3]	[4]	[6]=[4]/[2]	[7]=[4]/[3]
A.Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh					
1.Sản lượng sản xuất SP chủ yếu	2.219	2.400	4.106	185%	171%
2. Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu	2.219	2.400	4.106	185%	171%
3. Tồn kho cuối kỳ					
B.Chỉ tiêu tài chính					
1. Doanh thu bán hang và cung cấp dịch vụ	21.250.074.278	22.763.000.000	30.622.312.120	144%	135%
2. Chi phí	19.033.846.149	21.263.000.000	27.383.148.628	144%	129%
3. Tổng lợi nhuận kê toán trước thuế	2.216.228.129	1.500.000.000	3.239.163.492	146%	216%
4. Chi phí thuế TNDN hiện hành	443.245.626	330.000.000	653.108.898	147%	198%
5. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	1.772.982.503	1.170.000.000	2.586.054.594	146%	221%

1. Đánh giá sản lượng và doanh thu:

- Do có thêm 02 tuyến luồng mới là tuyến tàu khách sông Tiền và tuyến Quan Chánh Bố nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh nên lượng tàu tăng cao, so với năm 2015 tăng 85%.

- Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh: năm 2016 tăng 35% so với kế hoạch là do trong năm sản lượng tăng. Tuy nhiên, tỷ lệ tăng doanh thu không tăng tương ứng với tỷ lệ tăng lượt tàu là do đơn giá của lượt tàu tăng thêm chỉ được Bộ GTVT duyệt cho chi phí nhiên liệu và chi phí tiền lương.

2. Đánh giá chi phí:

Chi phí năm 2016 tăng 44% so với năm 2015 là do lượt tàu tăng 85%.

3. Đánh giá lợi nhuận thực hiện:

Lợi nhuận thực hiện năm 2016 so với kế hoạch đạt 198%, so với thực hiện năm 2015 đạt 147%.

Ngoài những lý do chính trên thì bên cạnh đó Ban lãnh đạo Công ty đã có những chính sách chi tiêu tiết kiệm, tiết giảm những khoản chi không cần thiết để tối đa hóa lợi nhuận.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2017 trở đi theo luật phí, lệ phí dịch vụ hoa tiêu hàng hải không còn nằm trong danh mục phí của Nhà nước mà chuyển sang giá dịch vụ hoa tiêu, các công ty hoa tiêu hàng hải căn cứ vào biểu giá dịch vụ hoa tiêu do Bộ Giao thông vận tải ban hành để thu tiền dẩn tàu và đó là doanh thu của đơn vị, nhà nước sẽ không đặt hàng cho các công ty Hoa tiêu nữa. Các năm vừa qua, Công ty thu phí hoa tiêu thấp nên năm 2017 và các năm kế tiếp phải cân đối thu chi, ổn định tổ chức, ổn định thu nhập cho người lao động là một vấn đề thử thách.

Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 3946/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2016 ban hành biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu và dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo tại cảng biển Việt Nam áp dụng từ 01/01/2017, trong đó tuyến nhà máy nhiệt điện Duyên hải có giá thu quá thấp : 25 đồng/GT/HL và Milimum tàu dẩn là 500.000 đồng cũng là 01 khó khăn trong việc cân đối thu chi của đơn vị vì với hơn 1.000 lượt tàu tại nhà máy nhiệt điện Duyên Hải doanh thu đơn vị sẽ giảm gần 1 tỷ đồng .

1- Sản lượng : Trên cơ sở sản lượng thực hiện năm 2016 và dự kiến luồng Quan Chánh Bố đưa vào hoạt động năm 2016, Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực V xây dựng sản lượng năm 2017 là 4.200 lượt tàu (Phụ lục 01) tăng 2,3% so với thực hiện năm 2016.

2- Doanh thu : 27.000.000.000 đồng

3- Lợi nhuận dự kiến : 2.000.000.000 đồng

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Lượt tàu	lượt	4.200
2	Doanh thu	Tr. đồng	27.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	2.000
4	Nộp ngân sách(Thuế TNDN)	Tr. đồng	400
5	Tổng vốn đầu tư	Tr. đồng	600

Kế hoạch chi tiết doanh thu, chi phí sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Ghi chú
I	Lượt tàu	4.106	4.200	
II	Tổng Doanh thu	30.622	27.000	
	- Doanh thu dịch vụ	30.327	27.000	
	- Lãi tài chính	295		
III	Tổng chi phí	27.383	25.000	
	Trong đó			
1	Chi phí sản xuất	16.755	14.730	
1.1	Chi phí nhiên liệu trực tiếp	2.142	2.000	
1.2	Chi phí nhân công trực tiếp	12.154	10.530	
	- Lương trực tiếp	11.324	9.700	
	- BHXH, KPCĐ, BHTN, Ytế, ăn ca, định lượng	830	830	
1.3	Chi phí sản xuất chung	2.459	2.200	

1.3.1	Chi phí khấu hao TSCĐ	346	400	
1.3.2	Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.113	1.800	
2	Chi quản lý doanh nghiệp	10.628	10.270	
2.1	Chi nhiên liệu	102	100	
2.2	Chi nhân công	6.312	5.946	
	- Lương nhân viên văn phòng	4.555	4.400	
	- Lương viên chức quản lý	1.495	1.246	
	- Các khoản trích theo lương	262	300	
2.3	Chi phí khấu hao TSCĐ	472	472	
2.4	Chi phí dịch vụ mua ngoài	671	700	
2.5	Chi khác bằng tiền	3.071	3.052	
IV	Lợi nhuận trước thuế	3.239	2.000	
	Nộp thuế TNDN	653	400	
V	Lợi nhuận sau thuế	2.586	1.600	

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Số lượt tàu các tuyến cảng ngày càng tăng cao, số tuyến được cấp phép hành hải ban đêm tăng lên . Luồng Quan chánh Bồ - nhà máy nhiệt điện Duyên Hải – Cụm cảng Cần Thơ ngày một nhiều, Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được Bộ giao thông vận tải giao cho, đáp ứng yêu cầu phục vụ của các chủ tàu, đại lý, chủ cảng ngày càng cao cả về số lượng và chất lượng, theo kịp với sự phát triển dịch vụ hoa tiêu hàng hải của các nước trong khu vực thì ngoài việc tăng cường đào tạo đội ngũ hoa tiêu đủ về số lượng, vững về chất lượng, Công ty cần phải nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật.

Công ty dự kiến đầu tư đóng mới một ca nô cao tốc vỏ Composite sản xuất trong nước để phục vụ cho tuyến Quan chánh Bồ để công tác hoa tiêu được an toàn và hiệu quả hơn.

Dự kiến tổng vốn đầu tư: 600 triệu đồng.

III. Báo cáo danh mục đầu tư năm 2017:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Hạng mục công việc	Dự kiến tổng mức	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú

		đầu tư			
	Ca nô 5m60 High Speed mới 100%. Máy Mercury-Seapro, 90HP, 4 thì,mới 100%	600	2017	Nguồn tái đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác	

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về vốn, tài chính

- Trích một phần từ nguồn khấu hao tài sản cố định để thực hiện đầu tư.

2. Giải pháp về sản xuất

- Đảm bảo đội ngũ hoa tiêu dẫn dắt an toàn lượt tàu dự kiến, không để xảy ra tai nạn hành hải do lỗi chủ quan của hoa tiêu.

- Đề cao tính trách nhiệm, tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

3. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống, chế độ tiền lương đối với viên chức quản lý và người lao động, giữ đảm bảo thu nhập ổn định, thanh toán đầy đủ các chế độ đặc thù, đồng thời thu hút nguồn lao động chất lượng cao phục vụ cho nhu cầu phát triển của công ty.

- Tập trung đào tạo và phát triển nguồn nhân lực hoa tiêu toàn diện về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ cũng như phong cách làm việc chuyên nghiệp.

- Công ty xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động từ đầu năm để đảm bảo nhân lực phục vụ tốt cho kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm .

4. Giải pháp về công nghệ kỹ thuật.

- Đối với công tác trực ban: các giải pháp dưới đây là nhằm mục đích giảm thiểu sai sót trong thông tin liên lạc; cập nhật kế hoạch hằng ngày nhanh chóng; tiết kiệm chi phí thông tin liên lạc.

- + Ứng dụng tin học văn phòng (đặc biệt công cụ excel) trong công tác lưu trữ số liệu giúp cho việc thống kê, tìm kiếm và chia sẻ nhanh chóng thuận lợi hơn.

5. Giải pháp về quản lý và điều hành.

- Công tác quản lý và điều hành của ban lãnh đạo dựa trên các quy chế của công ty đã được thông qua người lao động tại Hội nghị người lao động.
- Công tác quản lý và điều hành phải nhất quán và đồng bộ từ người đứng đầu cho đến các trưởng phòng ban nghiệp vụ.
- Quan tâm đặc biệt đến công tác quản lý nhân sự vì con người là nền tảng của doanh nghiệp.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Tranh